

GIÁ BÁN	
ĐƠN PHÁP	ĐƠN QUỐC
Một năm 300	600
Chín tháng 250	500
Sáu tháng 150	300

Mua và phải trả tiền trước
Tiền và mandat gửi cho
M. TRẦN DINH PHRIEN - Ai
đang quảng cáo, việc riêng
và thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỖNH-THỨC-KHANG
Quản lý
TRẦN-DINH-PHIEN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÂN
Đường Đồng-Hà-Huê
Giấy phép số 62
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế

Cái quý mà
người ta cho
mình được, thì
người ta cũng
lấy lại được.

TƯ-TƯỜNG XÃ-HỘI TA THAY ĐỔI RA THÊ NÀO ? (Lòng ham danh-tước)

Phạm một xã-hội thì ở trong có một cái tư tưởng chung; tư tưởng ấy là do văn-hóa, chính-trị, phong-tục, tập-quan gây nên. Tư tưởng cao thượng chân chính thì xã-hội càng tiến lên cao minh, tư tưởng thấp hẹp dè dặt thì xã-hội một ngày một suy lạc. Muốn biết vận mạng một xã-hội thịnh suy lui tới thế nào, chỉ xét chỗ tư tưởng chung ấy thì đủ rõ.

Xã-hội ta ngày xưa, qui luật văn minh tiến thực-nghiệp, trọng tước-vị mà khinh tài-dec; cái tư tưởng chung ấy dẫn sâu vào trong não mỗi người mà ít ai thoát khỏi. (Cầu này có kẻ cho là quá đáng, song chỉ xem trong xã-hội ta, qui luật học-trò mà khinh rẽ hạ nông bộn thương; bất kỳ tư cách người thế nào mà mang một cái phẩm tước gì thì người ta kiêng nể; khắp cả trong nước đều thế, không phải tư tưởng chung như vậy sao?) Trên vài ba mươi năm nay, học giới đã đổi thay, nền chính-trị cũng lay chuyển, mà ngôn triền sinh hoạt cạnh tranh bên ngoài tràn vào cũng mạnh, bao nhiêu nền nếp cũ lần lần đổi ra về mới; ông nghe ông cử mà đánh phải xếp về năm co, phương thợ nhà buôn mà làm kẻ trở nên hàng sang trọng. Cứ xem ngoài biên diện thì cảnh tượng xã-hội có khác trước nhiều. Song thử xét đến tư tưởng chung thì cái lối trọng hư-vấn, chuộng phú-vinh vẫn y như cũ mà có phần mạnh hơn nữa. Xin kể một vài chuyện dưới đây:

Làm công các sở, là việc làm thuê ăn tiền, ăn sung mặc sướng đã về vắng rồi, mà cũng kéo nài cho được chút phẩm hàm mới vừa bụng; thiếu khoản lãnh biện, làm có lời nhiều, xe điện nhà lầu, đã sang rồi, mà cũng còn chạy cho được danh kia tước nọ. Nhưng đó là nói chuyện thông thường, vì cuộc này mang cái danh hiệu «thập phẩm học-dinh» 十品學丁, vẫn có lòng tự trọng riêng, nên cần có chút phẩm đổi mặt để khoe nơi công chúng, cũng cho có một cơ. Đến như mấy ông nghị-viên dân-biểu mà mỗi kỳ bầu một khóa thì có kẻ cũng tìm cho được cái tên «Hàn lâm quang lộc, bát phẩm, cửu phẩm», mới lấy làm vừa lòng, thì rõ thật tâm-lý khó hiểu quá! (Khoa mới rồi có ông thượng-mãi đại-biểu xin được cử phẩm, về ăn mừng; khóa này

ông còn trùng cử nữa, heo bò đang than van...). Những lớp nói trên phần nhiều là người trong trường thực-nghiệp, trong đám tân nhân vật, ít nữa cũng là kẻ có học báo xem sách, có xu hướng về con đường Âu-hóa ít nhiều; thế mà con ma «báo nguy sùng hư» 弊害崇虛 kia vẫn còn nằm yên làm chủ chốt trong trái tim mà không hề lay chuyển, chưa kể đến bọn vác liềm mua danh tước kia. Cái tư tưởng chung ấy bao học xã-hội ta mạnh điết giường náo mà có chút gì là thay đổi đâu!

Ông Le Bon nói rằng: «Khi nào người ta thấy rõ một anh thợ khéo khôn-ngoan và có ích lợi hơn một ông tù-tâm lương thì tư tưởng xã-hội sẽ thay đổi nhiều.» (Beaucoup de nos idées sociales seront transformées quand on découvrira qu'un ouvrier habile est supérieur en intelligence et en utilité à un bachelier médiocre). Cứ theo câu nói ấy mà xét cái tâm-lý của xã-hội ta thì cái tư tưởng chung từ đời Bàn-cổ lưu truyền cho đến ngày nay, đều vì ngọn triều Âu-hóa dữ dội kia mà đổi dạng thay hình, cũng chỉ đổi thay cái vỏ bề ngoài đó thôi; thử vén cái màn che đây về với đời ta thì chân tướng bề trong mấy chữ «hư nguy phú vinh» in sâu khắc kỷ không chút nào lột phai; thế mà còn đương sơn sơn thếp thếp vàng cho rõ ràng lóe loẹt hơn trước nữa, mới là ghê cho!

Ồi! ở vào thời-đại cạnh-tranh sinh tồn như thế-kỷ hai mươi này, khoa-học phát-minh, mỗi ngày mỗi thấy mới, luống sống kinh tế mỗi ngày mỗi sôi nổi, bao nhiêu dân-tộc hén yếu, đã sa vào cái bẫy khổ trầm luân mà không chỗ đứng chun. Thế mà ở xã-hội ta cứ ôm cái tư tưởng chung trái trời ngược đất, một mình một thế như đã nói trên, thật là một điều quái gở! Mưa giông đầu thuận hóa thế nào cũng không thể từ chối cho những cây không gốc được; người minh mà cứ giữ cái tư tưởng hủ bại kia, thì dần bề ngoài thay đổi sắp đặt thế nào cũng không thể bước lên đến con đường tiến bộ. Vậy kỳ giả xin nói thẳng một câu: Khi nào người mình không ham tước-vị thì khi ấy xã-hội ta mới có thể ngóc đầu được.

Khi - Ưu - Sinh

CÂU CHUYỆN «TRỢ-CẤP KHỔ»

Sinh-kế ở xứ ta một ngày một khuôn bức mà vật dụng càng ngày càng cao giá; lại thêm cái nạn lụt hạn mất mùa, nên không những nhân dân than van cái khổ về sự «sống» mà quan lại và các phái tăng sự các sở công, cũng yêu cầu tăng lương vì bằng không đủ tiêu. Xem thế thì rõ dân đói mà mong trợ cấp, với quan tòng mà xin thăng bổng, địa vị có khác mà cái tâm-lý giống nhau, nghĩa là vì sự «sống» khổ khăn mà có cái hy vọng ấy.

Mới rồi quan Toàn-quyền có tờ thông tư về vấn đề «trợ cấp khổ» hỏi ý kiến đại biểu các đoàn thể; ông Nguyễn-khoa-Tùng Dân-biểu-Trung-kỳ, có bài trả lời về đoạn «trợ cấp khổ lấy tiền ở đâu?» ông có chỉ rõ mấy cách: như mở cuộc xổ số, quyền các nhà từ thiện, tăng dân và hạn miễn sai chức sắc nộp thêm một ngày tư lách 0\$20, và xin trích một số tiền trong kho nhà nước gửi nhà Bổng mà lấy số lợi bỏ vào trợ cấp khổ. Mấy đều kể trên vẫn có đến mới, song cũng đã nghe có người bàn đến. Dạy có một điều sáng kiến lại thiết thực, mà thì hành rất dễ dàng. Cái điều đó là trước mắt có ích cho dân, không tổn hại chi Nhà nước, mà chắc là ai cũng vui lòng, và lại một cách khuyến khích rất có hiệu quả; thế mà lâu nay không ai bàn đến, nay mới thấy ông phát minh ra. Điều ấy là gì? Tức là: các quan chức và tăng sự tại các sở Nhà nước xin chiếu theo lương bổng ít nhiều mà bỏ vào kho Trợ cấp một phần trăm.

Theo một nghĩa vụ, quan là cha mẹ dân, bay đây là dân; cha mẹ thì có nghĩa giúp con, đây là thì có nghĩa giúp chủ nhà là một lẽ phải. Theo một kinh-lí, mùa màng của dân, có được có mất, mà mùa màng của quan thì năm nào như năm này, không khi nào gọi là mất mùa, bởi chỉ chút đỉnh để làm việc nghĩa, không tổn hại gì; là hai lẽ phải. Theo một nhân quả giao tế đối đãi với nhau trăm phần gia 30, trăm phần gia 8, dân đều bằng lòng chịu cả; vậy thì vì việc cấp nạn của dân mà quan xuất ra 7, 8 phần trăm cũng chẳng hẹp gì, tựa là một phần trăm. Bấy, trăm phần trăm của quan cũng vì như vậy, tâm cái lòng của con voi, có mất cũng không thấm vào đâu mà dân nhân đó được bữa gạo trong lúc đói, không lẽ từ chối được; đó là hai lẽ phải.

Trong mấy điều bày tỏ của ông Nguyễn-khoa-Tùng thì có lẽ đầu này là tuyệt đích.

Trong kho Trợ cấp mà có món tiền đây là một món tiền chắc chắn; không rõ tâm lý các ngài có nghĩ như thế không?

Có kẻ nói: người ta đang xin tăng lương mà khéo bày những điều thiệt hại, ai mà bằng lòng?

— Ai lại không bằng lòng? kia giả thêm mấy chục phần trăm mà dân bằng lòng chịu, nếu bớt bảy tám phần trăm mà quan không bằng lòng thì một mối nào mà ngó dân!

— Ồ phải.

Hay chuyện

SÁCH NÊN XEM

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

(quyền thượng và quyền hạ)

Giá mỗi quyển 0\$20

VĂN-VĂN

Thứ nhứt sinh con trai,
thứ hai đánh giặc

Hỏi thù làm người ấy những chi?
Sinh trai, đánh giặc nhứt và nhì.
Bốn phương hồ thì tung trời hẹp,
Trăm trận chống gai rạch đất đi.
Lông phụng móng lân xem tốt giống,
Đoàn ong lũ kiến thấy kinh uy.
Tinh nhà nọ nước đều thanh thảo,
Có thù chỉ bằng cái thu nư.

Ngọc-sơn

Khôn ngoan đua với người
ngoài, gà cùng một mẹ
chờ hoai đá nhau

Thời chờ khoe ngoan chờ cậy tài!
Gà kia một mẹ đá nhau hoai.
Giương mình chỉ biết phò hùng đồng,
Bối mặt dành quyền nghĩa giống nòi.
Cuộc thế dầu xoay người sáu sắc (1),
Sử xưa còn chép trư trảo trai.
Này nầy hãy xếp thù riêng lại,
Thật nẫu nôi da chờ học ai (2).

D. H.

(1) Sáu sắc tức màu da khác nhau.
(2) Nôi da nẫu thì là của vua Tây-sơn than với em.

Nên học - thuật bình-dân

Tối sơ, loài người trí thức còn non nớt, phải lo phần đầu cũng thế giới thiên nhiên, phần thì chống với rắn độc thú dữ, phần thì lo hái quả bắt cá mà cung cấp cho sự nhu cầu; con người sống đời, ngoài việc mưu đường sinh hoạt vật chất ra, không nghĩ đến việc gì khác, mà cũng không còn sức dẫu mà nghĩ đến. Nói cho xác đáng, bấy giờ, con người vẫn có dùng đến trí não, song chỉ dùng vào việc gần trước mắt, có quan hệ mật thiết với đường sinh hoạt mà thôi; chứ sự tư tưởng không tách riêng ra làm một hiện tượng trừu tượng hẳn. Nhưng từ khi sinh hoạt dễ dàng hơn, thì loài người được thảnh thơi nhàn hạ hơn; từ đó mới có cuộc «sống» về tinh thần, mà xã hội mới bắt đầu có một nền học thuật. Học-thuật tức là cái hệ-thống tư-tưởng của xã-hội. Xã-hội loài người từ xưa đến nay trải qua nhiều thời kỳ; trong mỗi thời kỳ, chế-độ xã-hội mỗi đổi mới; ta có thể nói rằng có bấy nhiêu thời kỳ xã-hội khác nhau. Trong một xã-hội cách-thứ chức kinh tế trong xã-hội làm nền tảng, còn học thuật chỉ là tầng nhà của cấu tạo ở trên. Nhà tranh vách đất không bao giờ xây trên nền tảng xi-măng, mà lâu đài tráng lệ cũng không thể dựng trên đám đất không được; mối liên lạc của học-thuật với xã-hội cũng dựa theo cái nguyên-lý tương-tự. Xã-hội nào, học-thuật ấy — Trái lại, học thuật lại có ảnh hưởng đến xã-hội rất sâu xa, học thuật có đổi mới mà sau một xã-hội mới đổi mới cơ thành lập được, vì lẽ ấy học-thuật là một nhân tố quan trọng đến vận mệnh của xã hội. Cũng vì lẽ ấy, nên cái câu nói: muốn đổi mới xã hội, phải đổi mới học thuật của đời học-già vẫn có đúng một phần. Tôi nói: đúng một phần, là vì câu nói trên mà có biết giới hạn cái ý nghĩa của nó, thì mới có thể gọi là đúng, là không bóng lũng được. Muốn đổi

mới xã-hội, trước phải đổi mới học-thuật; nhưng không phải có kẻ muốn là được và mới được dẫu, mà cũng không phải ý muốn thế nào thì học thuật đổi mới theo thế ấy. Cái ý «muốn» tuy là một biện tượng tâm-lý, xem qua thì có tính chủ quan, duy tâm hẳn; song cái ý muốn đổi mới xã-hội, sở dĩ có kẻ lãnh-hội, chính vì xã-hội ấy tất phải đổi mới; thì thế nào, không người này thì người khác, cũng có kẻ lên gác đứng ra để khởi những tư tưởng mới. Ở Pháp vào thế kỷ 18, Lu-Thoa, Mạnh-Đức cũng học phải mới gây dựng nên một nền học-thuật mới, nhưng phải biết rằng nền học thuật ấy thành lập, không phải vì ý muốn của Lu-Thoa và Mạnh-Đức, mà chính vì sự đổi mới là một điều tất yếu.

Xem qua lịch-sử, ở thời đại nào cũng có một vấn đề học thuật mới. Cổ-nhiên, cái «mới» ở thời đại này khác hẳn và lẫn khi trái hẳn với cái «mới» ở thời đại trước, vấn đề nói trên theo hoàn cảnh xã-hội mà nội dung thay đổi. Ngày nay, học thuật mới, tức là nền học thuật bình-dân.

Có kẻ nghe đến học-thuật bình dân, không thể nhận ý nghĩa được; họ nói rằng: «Người ta có trí thức siêu cao mới có tư tưởng lớn, và mới đủ sức giúp vào sự gây dựng nên một nền học-thuật. Mà trong đời, không phải ai ai cũng có thể có trí thức siêu cao. Đừng nói đến ảnh hưởng của hoàn cảnh xã-hội, con người sinh ra, tự nhiên cái bản-năng thế nào cũng có sai biệt: kẻ thông minh, người chất-phác. Bản năng không đồng nhau, trí thức cũng không thể đồng nhau được; các nhà đại-tư-tưởng chỉ là một phần ít mà thôi. Nay nói đến nền học thuật bình dân nghĩa là nền học thuật của số đông, thế chẳng phải là trái hẳn với lẽ tự nhiên hay sao?»

Học-thuật bình-dân là học-thuật của số đông, do những nhà tư tưởng dân đại biểu cho bình-dân xây nên đắp móng, không có gì là trái lẽ tự nhiên cả. Vẫn biết cái luật bản năng bất đồng là có thật, song những nhà đại-tư-tưởng là phần ít, chứ có phải đều là người thuộc về phái thống trị số ít cả đâu? Một nhà học giả Đông-phương có nói: «Những kẻ lao tâm (có trí thức) trí người, n'ưng kẻ lao lực (không có trí thức) bị người trị»; song ai có con mắt quan sát cũng biết là câu nói về căn cứ. Những kẻ trị người không phải đều có trí thức cả. Và ai bảo trong đám người bị trị, trong đám bình-dân kia, lại không có những nhà tư tưởng trí cao tài rộng?

(Còn nữa)

HẢI-THANH

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 3 cái mandat: série A 001.009 số 158 ở Đông-Hới ngày 10-4-30, série A 001.106 số 121 ngày 10-7-30 poste Luangprabang (Laos) và série A 002.738 số 004 ở Faifoo ngày 11-8-30 mà không có tên người gởi. Vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn.

Tieng-Dân

BỆNH ĐÀN BÀ

Y-sĩ: TRẦN-DINH-NAM

(Tiếp theo và hết)

VI. — Phép vệ-sinh ở bộ-phận sinh-sản của đàn bà

Những bệnh đàn bà tới bản mấy kỷ trước, nếu người đàn bà biết vệ sinh ở bộ phận sinh sản, thì nhiều khi tránh khỏi được. Nếu không may đã mắc phải, như mình biết dùng những cách rửa, cách đặt thuốc ở trước cửa tử-cung cho đúng phép, thì thấy thuốc có thể bày cho mình làm, đã khỏi phiền thấy thuốc mà lại đỡ tốn.

Đàn bà Annam ta một số rất nhiều chưa biết cách vệ sinh ở bộ phận sinh sản. Không phải nói người nhà quê mà thôi, hạng người ở thành thị, hạng người có lấy học cũng thế. Phải biết rằng sự vệ sinh ở bộ phận sinh sản trọng yếu hơn sự vệ sinh ở mặt mũi tay chân. Một mặt tay chân có nhớp thì sinh sài, sinh ghê; chứ bộ phận sinh sản mà nhớp, thì chẳng những hại đến tánh mệnh người mẹ, mà còn có thể hại đến tánh mệnh đứa con tương lai nữa.

Lại một điều này nên biết: có đồ dùng như nước-tim, bôc (bock-laveur) là cái thùng chứa nước tim để cho vào cửa mình trong khi rửa v.v., mà dùng không đúng phép, thì nhiều khi cũng hại lắm. Nhiều bệnh ở bộ phận sinh sản sinh ra chỉ vì sự dùng không đúng phép đó. Bởi vậy có khi dụng mà không biết dùng không bằng không có khi dụng.

Sau này tôi xin bày phép vệ sinh ấy. Phép ấy không khó gì, cũng không tốn gì, trông rằng đồng bào nữ giới, ai chưa biết, nên theo mà làm.

Mỗi người đàn bà nên sắm:

- 1) Một cái bôc hai lít (bock-laveur).
- 2) Một cái giấy cao-su.
- 3) Một hay hai cái ca-nuyn bằng thủy tinh (canote vaginal) là cái đồ chắp vào ống cao su mà đặt vào cửa mình trong khi rửa.
- 4) Một cái ba-xanh (bassin) là cái chậu rộng mà thấp vành để hứng nước rửa cho khỏi chảy ra ngoài.
- 5) Một gói bông hút nước đã hấp rồi (coton hydropile stérilisé).
- 6) Một chai thuốc tím (perman-ganate de potasse).
- 7) Một chai rượu cồn để đốt (alcool à brûler).

Ngày thường. — Mỗi buổi sáng, khi mới dậy, trước khi rửa mặt, phải rửa cửa mình. Chỉ dùng xà phòng với nước mà rửa. Rửa phía ngoài, rửa hai hàng, rửa cho sạch những bụi bặm, như nhớp ở những nơi đó. Rửa xong, lấy một cái khăn sạch riêng để lau.

Trong mấy ngày có kinh nguyệt. — Trong mấy ngày có kinh nguyệt, sự rửa phía ngoài đó nên làm một ngày hai lần. Phải dùng khổ thay mới cả cũng được, nhưng «bông hút nước đã hấp» dùng đặt trước cửa mình phải thay một ngày hai lần, thay sau khi rửa và nói ở trên. Kinh nguyệt hết rồi, thời dùng bôc với nước tim mà rửa trong cửa mình.

Trước khi dùng bôc, phải đổi bôc. Thảo riêng giấy cao-su và ca-nuyn ra, để riêng bôc một mình. Đổ vào trong bôc của nước xấp rượu cồn, trong cồn rượu chày khuấy bôc, rồi lấy diêm mà đốt. Đốt xong, (xem tiếp trang ba cột nhì)

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Nam triều yêu cầu làm theo
hôm-ước bảo hộ

Trong số báo 311 ra ngày 27 Aout có đăng bài lại cáo (tiếp theo) của ông Nghị trưởng dân biểu Nguyễn-Trác. Về đoạn yêu cầu có câu:

« Các quan xin thi hành chính sách Bảo hộ đúng theo hòa ước, để Triều đình đủ quyền pháp mã đối phó với các phái bạo động và đảng Quô kích ».

Mới rồi quan Thượng-Thư bộ Hộ Thái-vân-Toàn có kêu điện thoại mà nói với bản báo rằng:

« Câu thuật lại nói trên giản lược quá, sát cả chính q. Nam triều gửu cầu làm theo hòa ước Bảo hộ là cốt cho đủ quyền mã kinh lý các việc nội trị cho có thể thông trát tư; qui mô nội trị đã sắp đặt đầu do gửu rồi, mà có kế nào theo phái Quô kích gây việc bạo động, thì Nam triều đủ quyền mã trừng trị, không phải đến Bảo hộ... »

Vậy bộ c ảnh lại cho đủ ý.

THANH-HÓA

Câu chuyện nhà thương
Bản báo có tiếp được một bài lại cáo thuật câu chuyện nhà thương ở Thọ-xuân, mà không nói rõ ngày tháng nào, lại không có tên và chỗ ở của người viết. Được tin đích xác bản báo sẽ đăng.

B. B.

VINH

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

H. H. lai' cao

NGHỆ-AN

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

Người biết chuyện lại cáo

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

Ký tên Nguyễn-Hữu-Lộc

HÀ-TĨNH

Ngặt quá chừng!

Dương lúc lộn xộn này, đi ra một bước mà không có bài-chỉ thì đã bị bắt bớ, t.ế mà về vụ sưu năm nay lý-trưởng thôn Thượng-yên, tổng Phú-lưu, huyện Can-lộc nhân bạc mà không chịu phát bài-chỉ cho dân. Dân kêu nại xin cho được thì lý-trưởng lại trình quan rằng dân đến nghèo trở sưu thuế. Quan huyện cho l'inh và phó tổng về bắt trói, dân làng nước phải xô xát thì nào đó nên 4 người bị bắt giam đến nay đã 2 tháng rồi mà không thấy phân xử ra sao cả.

Như thế có ngặt không?

Biết chuyện

Bồ chính

Trong số báo 312, ra ngày 30 Aout vừa rồi, về mục thời-vụ Hà-tĩnh có bài « Hai phát súng chỉ thiên » nói qua huyện có 2 con ngựa v.v... mà không nói rõ quan huyện nào vậy nay thêm: quan huyện Can-lộc

T. S.

QUẢNG-BÌNH

Con ma dò đen đá gớm chưa?

Trong báo Tiếng-dân số 310 ông P. S. có đăng bài « Con ma dò đen đá gớm chưa ». Bài ấy chưa rõ ràng, nay tôi xin đăng lại cho độc giả rõ: Đêm hôm 13 Aout ông Huyện-bá-Thị Chef - gare Lạc-giao đánh l'ch-xi với tên Cường, con chánh l'inh ở Tiên-lệ. Hôm đó nghe nói ông l'hi ăn được 90\$, đến đêm sau 14 Aout ông Thị thua 40\$ thì ông đóng cửa ga lại, bắt tên Cường phải trả lại và dọa: nếu không thì ông đánh giết thép cho chủ ông và trói lại, vụ cho đến ga ăn trộm. Tên Cường thất thế phải trả 40\$ ra về, có ý ngấm bòn: đến đêm 15 tên Cường đến ga rủ đánh nữa, và làm bộ vui vẻ, nhưng ông Thị một không chơi. Tên Cường xin ngủ lại ga, ông Thị không cho, nó xin ngủ ngoài hè; bắt đ đến nửa đêm nó vác dao vào chặt ở ông Thị, rồi chạy mất; ông l'hi chết ngay, vợ ông cũng bị thương nhẹ. Hiện nay hung thủ đã bắt được và cũng khai như vậy.

Ghê đời

BÌNH-DỊNH

Dành ruộng đánh chết người

Trần-Di làm, thủ-bản làng Trinh-cát, có một sở ruộng tư kể ruộng công điền của làng Khánh-Trường. Bụng dạ tham lam, Trần-Di xâm chiếm lẫn đến ruộng công điền Khánh-Trường cũng đã nhiều lần; song làng nọ dân d'it lại nghèo khổ nếu phải chịu thua.

Ngày tháng 5 năm nay Trần-Di lại muốn chiếm thêm nữa. Ruộng đã gần hết, không thể để vậy được, dân làng ấ ra đánh lại. Hai bên xô xát nhau. Làng bắt đưa con trai của Di cột lại, trình huyện. Quan phải thấy lại tới khám.

Rất cuộc quan huyện xử Di được phần hơn, làm ăn ba người chức việc làng Khánh-Trường: Lý-Trưởng Lê-Vi, Hương-mục Đỗ-Yến, An đệ vào l'inh, làng Khánh-Trường đầu đơn xin l'inh, tha án ba người ấ. l'inh phải ra khám rồi ba ruộng ấ phải giao cho làng Trinh-cát nếu lại; hai đảng không được tranh đánh, chờ l'inh cứu sức đã.

Sau l'inh xét ra quả Trần-Di xâm chiếm công điền của làng Khánh-Trường hết hai sào, nên tha án ba người hào ngục bắt giao ruộng cho làng ấ và thưởng 5 sào ruộng cho Trần-Di. Hôm 15 tháng 6 annam vừa rồi, tòa Sứ chưa kịp phúc y thì cha con Trần-Di d'udi trâu ra cày cấy ruộng ấ. Ba người dân làng: Đỗ-Yến, Lê-Hiến và Tô-Nhựt, ra nói rằng: « Ruộng này đang kiện, quan chưa xong, không ai được làm, sao cha con chủ dám ra cày cấy? Cha con Trần-Di chưởi m'ang cả làng, rồi v'at cuộc đánh Tô-Nhựt b' đầu chết ngay lập tức, Lê-Hiến bị thương đứt cả hai gót chân, còn Đỗ-Yến bị phỏng đầu.

Trong khi Trần-Di đánh chết Tô-Nhựt có bà mẹ Tô-Nhựt ở đó. Thấy con bị giết, bà này hoảng hốt kêu làng van xóm, rồi chạy đến nhà Trần-Di nằm vạ. Uợn con Trần-Di xâm đánh bà ta, kéo bỏ ngoài ruộng. Làng Trinh-cát sức dân canh giữ. Hương-Kiểm làng Khánh-Trường đi báo huyện. Quan liền tới khám; khám xong quan sức làng và thân nhơn ch'ón người chết tại chỗ đánh l'ón đó. Còn bà mẹ Tô-N ựt, quan cũng có khám, quả có thương tích thật, rồi sức thân nhơn đem về nuôi, nay đã khá. Xong xuôi quan sức g'óng cha con Trần-Di lại, giải về nha giam cứu. Đầu được 2 ngày thì Trần Di lại được thả về nhà ở bốn năm ngày.

Lý hương làng Khánh-Trường và thân nhơn Tô-Nhựt thấy Trần-Di về nhà, l'inh chuyện chắc l'oi thôi, làm đơn kêu l'inh tòa, song đến nay vẫn chưa thấy quan trên xử l'ẻ nào.

Lai cáo

KHÁNH-HÒA

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

Cũng một cách rút ruột dân
Nguyễn tên Sáu Mai là dân xã Khánh-thành có một người con tên là Dương làm nghề cầm máy xe ô-tô. Một hôm người này có d'ắc một người bạn đồng nghiệp về nhà. Ông l'anh-binh Đặng-văn-Sâm cùng lý-trưởng đến nhà bắt Sáu Mai, bảo rằng chưa người l' trong nhà mà không trình quan. Người kia có giấy thẻ bản hỏi, thế mà ông l'anh đòi tên Sáu Mai 50\$00. Tên này van m'ãi, ông không tha. Sau hết phải biếu ông 50\$0 và bỏ ngựa tr'ác trong nhà mới yên chuyện.

T. S.

BẮC-KY

Bát Tr'inh-vân-Yên

Tr'inh-vân-Yên là em ruột Tr'inh-lam-T'inh (l'inh là người xuống Thái-binh phục âm sát thừa phái Bùi-th'ệ-Mai, bị tòa án l'inh ấ kết tội 10 năm

kh'ôi sai, vừa hồi d'ầu tháng lại bị Hội-d'ồng B'ệ-h'inh kết phát lưu chung thân), 16 tuổi, người rất thông minh, nguyên học sinh trường H'ảo-hộ. C'ứ theo lời khai của Huân, Cánb, Qu'it, và L'ân thì Yên đã vào V. N. Q. D. B. song chưa được là d'áng viên chính thức, c'òn ở học sinh đoàn.

(Theo Đ. P.)

Hai phát súng l'ực
Trong đêm hôm thứ bảy rạng ngày thủ nhật vừa rồi, Nguyễn văn Chay 46 tuổi và Bùi văn Trung 29 tuổi, tuần phu ở Tr'àng-B'ach, Quảng Yên, khi tuần trông thấy trong bóng l'oi sau một cái cây, có thấy người Khách đang đi. Hai người tuần phu gọi gi'ết lại và bắt họ d'ừng lại. Họ Khách không trả lời. Ngay khi ấ thì hai phát súng nổ. Chay bị thương ở bụng còn Trung bị thương ở đầu gối. Hai người tuần phu ngã l'ăn ra đất, còn các hung thủ thì trốn vào bóng l'oi mà chạy thoát. Đã ch'ở hai người tuần phu vào nhà thương Hải phòng để điều trị. T. N. 27 Aout

Nam-Thiên-Dương chuyên nghiên cứu thuốc Bắc và thuốc Nam - Cao, Đon, Hoan, Tân.

Đại-lý: QUAN-HẢI - HUE



Thầy giỏi thuốc hay mà có lòng từ thiện.

???

AN MẠCH CHO ĐƠN MÀ KHÔNG LẤY TIỀN

Am-hiêu bệnh-l'inh người Nam tá, an mạch chữa bệnh, theo khoa học l'ân thời, rất là thần hiệu, chỉ có thầy thuốc

ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI DƯỢC PHONG

số nhà 121 hàng B'óng cây đa cửa quyền HANOI

AI CÓ THAI,

Đàn-bà có thai, nên nhớ rằng chỉ có thuốc THIÊN-KIM-AN-THAI của hiệu THAM-THIÊN-ĐUÔNG là thuốc d'ưỡng thai rất thần-hiệu.

Mỗi hộp giá 1\$00

Tổng - Đại - Lý ở Trung - ky

TRẦN-KIÊM-QUÂN

Rue Đông-Ba

HUẾ

CÁC BÀ, CÁC CÔ

nên xem bức thơ dưới này:

M. Viên-Đệ Đồng-H'oi.

Dầu Khuynh-Diệp của ông, thiên-hạ đều biết li'ng là công-hiệu l'âm rồi. Cả nhà tôi, tự lớn tới nhỏ, cũng đều chịu là dầu ông hay nhất. Cũng lạ, là có nhiều bệnh mà không ngờ dầu Khuynh-Diệp trị được lại chính dầu Khuynh-Diệp trị hiệu-ngh'iem hơn hết:

Ở-nhà tôi mấy hôm nay đau vú-tr'ám. Đối với đàn bà, bệnh đó là một bệnh rất khó chịu. Mai hôm kia, ở-nhà tôi đang r'én ri, trưa x'ức dầu Khuynh-Diệp, chiều đã thấy vui vẻ như thường. Tôi dầu hay quá!

Đ'ưa em tôi hay đau ngực, mà chỉ có thoa dầu Khuynh-Diệp là bớt thôi.

B'ừ-Chương

Directeur Ecole Quảng-ninh

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XA-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-H'À dịch:

Số 68

(Tiếp theo)

Chương thứ ba mươi l'âm

« S'ân lòng làm một việc có ích cho ông Vũ phần » ấy là một cách mà con B'è-rin hiểu một cách, còn bà B'è-r'óng lại hiểu một cách khác. Vì vậy nên làm theo câu ấ mà con B'è-rin ch'ứ h'ể đi hơi cho Ca-z'i-m'a hay những tin tức thuộc về cuộc điều tra bên Ấn-đô và bên Anh. Nhưng mỗi khi Ca-z'i m'ia gặp con B'è-rin thì cũng ng'ó một cách rất h'oa g' tu'ong như muốn nói xin nó nói những chuyện mà anh ta muốn biết. Nhưng th'ời ra thì đầu có muốn nói cũng không có l'ín l'úc gì quan h'ệ đ' nói, vì những tin tức ở

Đa-ka, Đ'è-ra... Luân đ'ón thường l'ở m'ở và có h'í l'ương phần nhau, và lại thiếu... Ju h'ui đ'ón, như là những tin về ba năm gần đó. Nhưng ông Vũ-ph'ần không vì thế mà ngã lòng. Ông thường nói: « Chúng ta đã làm được phần việc khó khăn hơn, là chúng ta đã truy ra những chuyện mười năm về trước; vậy những chuyện xảy ra trong vòng hai ba năm về đây không l'ẻ ta điều tra không ra sao? »

Đ'ó là vì phần l'inh thần, con B'è-rin không nghe lời bà B'è-r'óng, nhưng về sự chăm n'óm, s'ân sóc ông Vũ-ph'ần thì nó lại đ' g' đến l'âm. Trước kia đầu trời có hơi mưa n'án. Tr'ời đầu sương mù n'óc cũng không dám nh'ắc ông Vũ-ph'ần phải cho'àng áo l'oi, hay là thất kh'án quần c'ò; và nhiều buổi chiều có hơi gió nó cũng không dám tự l'ien đóng cửa phòng đ'ón. Nhưng bây giờ thì không thế; l'úc khi bà B'è-r'óng d'ón nó rằng khi tr'ời l'ạnh, ãm, hoặc có sương mù, hoặc mưa, đều có ảnh hưởng đến

bệnh l'inh ông Vũ-ph'ần, thì nó không còn d'ự nữa. B'ây giờ khi nào đi trên xe nó cũng c'ứ đem theo một cái áo l'anh và một cái kh'ăn cho'àng; h'ể có hơi gió tho'ang qua là nó tự lấy áo cho'àng cho ông Vũ-ph'ần. l'ử có một giọt mưa thì nó d'ừng xe lại liền đ' kéo tr'ần xe phủ kín. Nếu l'oi lại mà tr'ời không ãm ãm, thì nó không chịu đ' ông Vũ-ph'ần đi d'ao ra ng'oi. Trước kia khi nó cùng ông Vũ-ph'ần cùng đi ch'ưn thì nó thường đi nhanh, làm cho ông kia phải đi theo, nhưng không phân n'án là vì tr'ên đ'ời không gì ông gh'ết bằng những l'oi phân n'án. Nhưng bây giờ nó biết rằng đi như thế thì l'âm m'ết cho ông Vũ-ph'ần, bắt ông phải h'ỏ, phải thở m'anh, vậy nên nó c'ứ chậm rãi mà đi đ' cho ông Vũ-ph'ần khỏi m'ết, mà được b'ỏ ich cho sự thể d'ục của ông.

Một buổi chiều n'ọ, hai người cùng d'ắc nhau đi ngang qua làng, có có giáo ra chào ông Vũ-ph'ần, chuy'ển v'án một h'ời rồi cáo ông mà nói: « Th'oi l'oi chào ng'oi, và g'oi cho

có An-l'i-g'ón của ng'oi s'ân sóc lấy ng'oi ».

An-l'i-g'ón là ai? n'ào con B'è-rin có hiểu đầu? nó hỏi ông Vũ-ph'ần nhưng ông cũng không c'ất nghĩ đ' được. Vì thế chiều lại nó hỏi có giáo; có m'oi c'ất nghĩ cho nó nghe: An-l'i-g'ón là một người con gái rất có hi'ếu, thường d'ắc cha mà đi. Có giáo c'ất nghĩ rồi cho nó mượn quyển sách nói về cái truyện ấ, đ'ém về d'ọc cho ông Vũ-ph'ần nghe i ông so sánh người trong truyện với cái l'inh cảnh nh' mà ông rất l'ấy l'âm c'ảm đ'ộng. Ông nói:

« Th'oi vậy! nhưng m'ấy lại còn có nhiều phần hơn người con gái có hi'ếu trong truyện, vì người ấ d'ắc cha mà là chỉ l'âm h'ết nghĩ vụ của một người con đ'ối với cha; còn m'ấy thì m'ấy l'âm hơn n'ào ».

Nghe câu nói ông Vũ-ph'ần mà nó đoán ông yêu m'ến nó biết ch'ừng n'ào. Nó b'én ãm lấy bàn tay của ông mà h'ưn.

Ông Vũ-ph'ần vô d'ầu nó, vừa nói: « M'ấy là một đ'ưa rất s'ân lòng l'oi. Nếu con ta về đ'ược đây, m'ấy cũng

không l'ia chúng ta nữa, vì con ta sẽ biết cái công đ' của m'ấy. Ta sẽ k'ể m'oi việc cho con ta biết, và chắc nó cũng tự th'ấy đ'ược, vì con ta là một người rất có đ'ạo đ'ức, rất s'ân lòng từ thiện. »

Đ'ó nhiều lần rồi ông Vũ-ph'ần h'ể nói đến người con thì d'ùng những li'ng như thế đ'ể l'ỏ lòng thương nh'ó không xi'ết k'ể. Con B'è-rin nghe không hiểu như thế thì vì s'ào mà ông đến phải gh'ê bỏ người con ấ. Nó muốn hỏi ông Vũ-ph'ần, nhưng h'ể vừa muốn h'ỏ m'oi thì nó l'ại ngh'ẹn h'ọng vì quá c'ảm đ'ộng, không nói ra l'oi: câu chuyện ấ là một câu chuyện rất quan trọng, nó không thể nói đến mà l'âm lòng không ph'ông ph'áp.

Nhưng hôm ấ vì những chuyện vừa qua nên nó có hơi d'ạn hơn, ch'ính là một nh'íp l'oi đ' kh'ỏi câu chuyện nói tr'ên. Nó ng'oi một m'ình d'ưới ngọn đ'èn với ông Vũ-ph'ần, trong phòng ấ không ai đ'ược phép vào nếu ông Vũ-ph'ần không k'êu. Nó không còn d'ự d'ự nữa, b'én c'ất

giọng hỏi ông Vũ-ph'ần, giọng nói có hơi run.

« Xin l'oi phép ng'oi cho tôi hỏi một đ'ầu mà tôi không đ'ược h'iểu, mà tôi cũng thường nghĩ đến luôn, nhưng không dám nói ra.

— Không can chi, c'ứ nói.

— Điều l'oi không h'iểu là không biết l'oi. sao ng'oi thương con ng'oi như vậy mà n'ó xa con ng'oi, ch'ứ c'ảnh phân l'ý.

— Đ'ó là vì m'ấy tuổi trẻ, chỉ biết có lòng yêu m'ến ch'ứ không nghĩ đến nghĩa vụ: nghĩa vụ l'âm cha của ta buộc ta phải nghiêm ph'oi một người con không v'ang m'ệnh l'ệnh ta, đ'ể gi'úp nó. Ta muốn ph'ải có cái gì đ' chứng rằng lòng muốn của cha khi nào cũng g' tr'ên lòng muốn của con: vì thế mà l'oi đ'ưa con ta qua Ấn-đ'ô, trong g' l'oi chỉ đ' nó ở đ'ó một l'úc thôi, và ta cũng muốn g'ây đ'ựng sự nghi'ệp cho nó, vì ở đ'ên ấ nó làm đ'ại l'ý cho h'àng ta. Ta n'ào có ngờ rằng nó lại m'ết cái con đ'ón bà kh'ôn nh'ơn bên ấ, và đến cuối đ'ến phải cười h'ối n'ấy kia.

(Còn n'ữa)

